

Số: 103/2020/QĐST-DS

Tam Nông, ngày 31 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 253/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* 1/ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Ấp X, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Ông Dương Ngọc T, sinh năm: 1939.

Địa chỉ: Ấp X, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị P, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: Ấp X, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Về việc: “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận hiệu lực của hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị M, ông Dương Ngọc T với bà Phạm Thị P.

- Bà Nguyễn Thị M được quyền sử dụng phần đất diện tích 64m², trong phạm vi các mốc 8, 9, 10, 11 trở về mốc 8 (Từ mốc 8 đến mốc 9, từ mốc 10 đến mốc 11 là 04m; từ mốc 9 đến mốc 10, từ mốc 8 đến mốc 11 là 16m) thuộc một phần thửa 2547, tờ bản đồ số 4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Phạm Thị P vào ngày 30/12/2016, đất tại xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Ông Dương Ngọc T được quyền sử dụng phần đất diện tích 16m², trong phạm vi các mốc 5, 6, 7, 11 trở về mốc 5 (Từ mốc 5 đến mốc 6, từ mốc 7 đến mốc 11 là 02m; từ mốc 5 đến mốc 11, từ mốc 6 đến mốc 7 là 08m) thuộc một phần thửa 2547, tờ bản đồ số 4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Phạm Thị P vào ngày 30/12/2016, đất tại xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Bà Nguyễn Thị M, ông Dương Ngọc T, bà Phạm Thị P được đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh lại quyền sử dụng đất và đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

(Có sơ đồ và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ kèm theo).

- *Về chi phí đo đạc:* Bà Phạm Thị P có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M 795.000đ (Bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

- *Về án phí:*

+ Bà Phạm Thị P phải nộp 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, tuy nhiên bà P được miễn do là hộ nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí.

+ Bà Nguyễn Thị M được nhận lại 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002452 ngày 17/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Duy Khang